

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT

[Nghe tiếng Anh 3]

Mã học phần: ELS32023– Số tín chỉ: 02

Dùng cho (các) ngành: Ngoại Ngữ

Điều kiện tiên quyết (nếu có): Nghe 2

Hình thức đào tạo: chính quy dài hạn tập trung

Đơn vị phụ trách: Khoa Ngoại Ngữ

1. Mô tả chung về học phần

Học phần “ Nghe 3 ” được thiết kế nhằm giúp sinh viên ngành Ngoại Ngữ Có thể hiểu được những thông tin chi tiết hiện thực đơn giản được diễn đạt rõ ràng bằng giọng chuẩn về các chủ đề liên quan tới cuộc sống và công việc thường ngày, có thể xác định được ý chính trong các bài nói được trình bày rõ ràng về những chủ đề thường gặp trong cuộc sống, công việc hay trường học, kể cả các câu chuyện khi được diễn đạt rõ ràng bằng phương ngữ chuẩn phổ biến (các thông tin kỹ thuật đơn giản như hướng dẫn vận hành các thiết bị thông dụng, hướng dẫn về giao thông, các chương trình điểm tin trên đài phát thanh và những nội dung phỏng vấn, phóng sự, phim thời sự có hình ảnh minh họa cho nội dung cốt truyện được diễn đạt rõ ràng và bằng ngôn ngữ đơn giản, các chương trình phát thanh và truyền hình về các chủ đề mà bản thân quan tâm, ví dụ như các cuộc phỏng vấn, các bài giảng ngắn và các bản tin được diễn đạt tương đối chậm và rõ ràng).

Học phần Nghe tiếng Anh 3 góp phần giúp người học đạt được các CDR A2, B1, B3, C3, C4 trong Chương trình đào tạo cử nhân ngôn ngữ Anh

2. Các chữ viết tắt được sử dụng trong học phần

CB: Giáo trình

KT: kiểm tra

RB: Sách tham khảo

BTHK: Bài thi cuối học kỳ

3. Chuẩn đầu ra của học phần

Mã	Chuẩn đầu ra học phần
A2.1	Vận dụng kiến thức đã học về lý thuyết và thực hành tiếng Anh vào giao tiếp đời sống thông thường và tại nơi làm việc;
A2.2	Vận dụng kiến thức về kỹ năng và từ vựng để nghe hiểu được thông tin chi tiết những cụm từ và cách diễn đạt liên quan hiện thực đơn giản được diễn đạt rõ ràng bằng giọng chuẩn về các chủ đề liên quan tới cuộc sống và công việc thường ngày
A2.3	Vận dụng kiến thức về kỹ năng và từ vựng nghe hiểu được ý chính trong các bài nói được trình bày rõ ràng về những chủ đề thường gặp trong cuộc sống, công việc hay trường học, kể cả các câu chuyện khi được diễn đạt rõ ràng bằng phương ngữ chuẩn phổ biến
A2.4	Vận dụng kiến thức về kỹ năng và từ vựng để nghe và suy luận về các chủ đề cơ bản khi được diễn đạt rõ ràng bằng phương ngữ chuẩn phổ biến
B1	Vận dụng thành thạo kỹ năng ngoại ngữ gồm tiếng Anh đạt trình độ tương đương tối thiểu bậc 4, khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc sử dụng cho Việt nam;
B2	Vận dụng thành thạo các kỹ năng tin học cơ bản và một số kỹ năng mềm như kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng thuyết trình, kỹ năng tư duy phản biện, kỹ năng phân tích và giải quyết vấn đề để thực hiện nhiệm vụ chuyên môn tương ứng với chuyên ngành đã học.

C3	Thể hiện ý thức trách nhiệm với bản thân, cộng đồng và đạo đức nghề nghiệp
C4	Thể hiện tác phong làm việc khoa học, chuyên nghiệp, có ý thức học hỏi phát triển bản thân.

4. Giáo trình và tài liệu học tập

4.1 Giáo trình và tài liệu học tập:

Steven, B & Dorolyn, S, (2007). *Active Listening 3- 2nd edition*. Cambridge University Press

4.2 Tài liệu tham khảo:

- Jack. C Richard (2010), *Developing Tactics for Listening*, Oxford University Press
- Nunan, D. (2007) *Listen in Book 3*. CUP
- Green, J (2009) *Listening book 3*. Cassell's Foundation skills Series
- VOANEWS. Com
- BBCNEWS. Com
- ABCNEWS. Com

5 Chiến lược học tập

Sinh viên cần tích cực và chủ động tham gia vào quá trình học tập; cần tham gia đầy đủ các giờ học theo quy định, không ngừng phấn đấu để duy trì sự tiến bộ liên tục trong học tập; hoàn thành nhiệm vụ học tập đúng tiến độ.

Để hoàn thành tốt học phần này, sinh viên cần:

- Tham gia đầy đủ
- Hoàn thành các nhiệm vụ, bài tập và hoạt động được giao

6 Nội dung, kế hoạch giảng dạy và đánh giá

Nội dung và kế hoạch giảng dạy, đánh giá	Hoạt động học tập của người học				Chuẩn đầu ra
	Trên lớp	ST	Tự học	SG	
Mở đầu					
Unit 0 Getting ready to listen and learn 0.1. What do you need to know? 0.2. What do you already know?	Nghe ý chính, nghe thông tin chi tiết - các dạng bài nghe Thảo luận Thực hành về các dạng bài nghe	2	- Nghe bài tập về nhà - Học từ mới	12	A2.1 A2.2, A2.3 A2.4 B1 B2 C3 C4
Unit 1. What do you say first? 1.1 A good first impression 1.2 Keep the conversation going	Nghe ý chính, nghe thông tin chi tiết về chủ đề làm quen Thảo luận về chủ đề làm quen Thực hành nghe về chủ đề làm quen	2	- Nghe bài tập về nhà - Học từ mới và luyện nói về chủ đề làm quen - Phát âm: ngữ điệu trong câu hỏi	12	A2.1 A2.2, A2.3 A2.4 B1 B2 C3 C4

Unit 2.Sights and sounds 2.1 The five senses 2.2 The smell of money	Nghe ý chính, nghe thông tin chi tiết về chủ đề các giác quan Thảo luận về chủ đề các giác quan Thực hành nghe về chủ đề các giác quan	2	-Nghe bài tập về nhà về chủ đề làm quen -Học từ mới và luyện nói về chủ đề các giác quan - Phát âm : các nguyên âm	12	A2.1 A2.2, A2.3 A2.4 B1 B2 C3 C4
Unit 3. Dating 3.1 Which way is best? 3.2 How did they meet?	Nghe ý chính, nghe thông tin chi tiết về chủ đề hẹn hò Thảo luận về chủ đề hẹn hò Thực hành về chủ đề hẹn hò	2	- Nghe bài tập về nhà về chủ đề các giác quan -Học từ mới và luyện nói về chủ đề hẹn hò - Phát âm: ngữ điệu khi nói danh sách liệt kê	12	A2.1 A2.2, A2.3 A2.4 B1 B2 C3 C4
Unit 4: Communication and culture 4.1 I just don't understand 4.2 It's our style	Nghe ý chính, nghe thông tin chi tiết về chủ đề giao tiếp và văn hóa Thảo luận về chủ đề giao tiếp và văn hóa Thực hành nghe về chủ đề giao tiếp và văn hóa	2	-Nghe bài tập về nhà về chủ đề hẹn hò -Học từ mới và luyện nói về chủ đề giao tiếp và văn hóa - Phát âm:	12	A2.1 A2.2, A2.3 A2.4 B1 B2 C3 C4
Expansion 1 Đánh giá 1: 50%	Russia	2	-Nghe bài về nhà về chủ đề giao tiếp và văn hóa -Làm việc theo nhóm chuẩn bị thuyết trình về ngày hẹn hò lý tưởng	12	A2.1 A2.2, A2.3 A2.4 B1 B2 C3 C4
Unit 5: The internet 5.1 Great site! 5.2 The growth of the internet	Nghe ý chính, nghe thông tin chi tiết về chủ đề internet Thảo luận về chủ đề internet Thực hành nghe về chủ đề internet	2	Nghe bài tập về nhà -Học từ mới và luyện nói về chủ đề internet - Phát âm: nối âm	12	A2.1 A2.2, A2.3 A2.4 B1 B2 C3 C4

Unit 6: Superstitions 6.1 Around the world 6.2 The real meaning	Nghe ý chính, nghe thông tin chi tiết về chủ đề mê tín Thảo luận về chủ đề mê tín Thực hành về chủ đề mê tín	2	Nghe bài tập về nhà về chủ đề internet - Học từ mới và luyện nói về chủ đề mê tín - Phát âm: nhịp điệu của từ nhấn trọng âm	12	A2.1 A2.2, A2.3 A2.4 B1 B2 C3 C4
Unit 7: Manners 7.1 It drives me crazy! 7.2 Mind your manners	Nghe ý chính, nghe thông tin chi tiết về chủ đề cách cư xử Thảo luận về chủ đề cách cư xử Thực hành về chủ đề cách cư xử	2	- Nghe bài tập về nhà về chủ đề mê tín - Học từ mới và luyện nói về chủ đề cách cư xử - Phát âm: nhấn mạnh để diễn tả cảm xúc	12	A2.1 A2.2, A2.3 A2.4 B1 B2 C3 C4
Unit 8: Natural health 8.1 Reflexology 8.2 Staying healthy	Nghe ý chính, nghe thông tin chi tiết về chủ đề sức khỏe Thảo luận về chủ đề sức khỏe Thực hành nghe về chủ đề sức khỏe	2	- Nghe bài tập về nhà về chủ đề cách cư xử - Học từ mới và luyện nói về chủ đề sức khỏe - Phát âm: ngữ điệu của nhóm từ	12	A2.1 A2.2, A2.3 A2.4 B1 B2 C3 C4
Expansion 2	Ireland	2	- Nghe bài về nhà về chủ đề sức khỏe - Làm việc theo nhóm chuẩn bị thuyết trình về các cung hoàng đạo	12	A2.1 A2.2, A2.3 A2.4 B1 B2 C3 C4
Unit 9: Science trivia 9.1 Fact or fiction? 9.2 The northern lights	Nghe ý chính, nghe thông tin chi tiết chủ đề các tác phẩm khoa học Thảo luận chủ đề các tác phẩm khoa học Thực hành chủ đề các tác phẩm khoa học	2	Nghe bài tập về nhà - Học từ mới và luyện nói về chủ đề các tác phẩm khoa học - Phát âm : /θ/, /ð/	12	A2.1 A2.2, A2.3 A2.4 B1 B2 C3 C4

Unit 10: Advertising 10.1 What's in a name? 10.2 Lost in translation	Nghe ý chính, nghe thông tin chi tiết về chủ đề quảng cáo Thảo luận về chủ đề quảng cáo Thực hành nghe về chủ đề quảng cáo	2	Nghe bài tập về nhà chủ đề các tác phẩm khoa học -Học từ mới và luyện nói về chủ đề quảng cáo - Phát âm: nguyên âm theo sau âm “r”	12	A2.1 A2.2, A2.3 A2.4 B1 B2 C3 C4
Unit 11: Study abroad 11.1 A place to live 11.2 Choosing a school	Nghe ý chính, nghe thông tin chi tiết về chủ đề du học Thảo luận về chủ đề du học Thực hành nghe về chủ đề du học	2	Nghe bài tập về nhà về chủ đề quảng cáo -Học từ mới và luyện nói về chủ đề du học - Phát âm: ngữ điệu của câu hỏi đuôi	12	A2.1 A2.2, A2.3 A2.4 B1 B2 C3 C4
Unit 12: How things work 12. 1 Electronic devices 12.2 How a vending machine works	Nghe ý chính, nghe thông tin chi tiết về chủ đề vận hành Thảo luận về chủ đề vận hành Thực hành nghe về chủ đề vận hành	2	Nghe bài tập về nhà về chủ đề du học -Học từ mới và luyện nói về chủ đề vận hành - Phát âm: sự lược “ is” , “ are”	12	A2.1 A2.2, A2.3 A2.4 B1 B2 C3 C4
Expansion 3 Đánh giá 2	Brazil	2	Nghe bài tập về nhà về chủ đề vận hành Làm việc theo nhóm chuẩn bị thuyết trình về các nước		A2.1 A2.2, A2.3 A2.4 B1 B2 C3 C4
Tổng số tiết/giờ học		30		180	

ST-Số tiết chuẩn SG-Số giờ

7. Đánh giá kết quả học tập

Hoạt động đánh giá của học phần gồm:

Phân loại	Phương pháp đánh giá	Tỷ trọng	Chuẩn đầu ra							
			A2.1	A2.2	A2.3	A2.4	B1	B2	C3	C4
			1	2	3	4			3	4

Quá trình	ĐG1. Viết báo cáo	15%	x	x	x	x	x	x	x	x
	ĐG2. Trắc nghiệm	15%	x	x	x	x	x	x	x	x
Kết thúc học phần	ĐG3. Bài thi kết thúc học phần	50%	x	x	x	x		x	x	x
<i>Tổng cộng:</i>		100%								

7. Hoạt động đánh giá 1 - Chuẩn đầu ra: A2.1, A2.2, A2.3, A2.4 , B1, B2, C3, C4

7.1 - Tỷ lệ: 15% điểm học phần

Hình thức đánh giá: thuyết trình

- Mô tả bài đánh giá [mô tả bài đánh giá, cách thức thực hiện để đạt được các yêu cầu của bài đánh giá]:

Sinh viên làm việc theo nhóm, thuyết trình kết quả làm việc

7.2 Hoạt động đánh giá 2

o Hình thức đánh giá: Thuyết trình

Sinh viên làm việc theo nhóm, chuẩn bị nội dung cho bài thuyết trình theo chủ đề được phân công.

o Mục đích:

Kiểm tra khả năng hiểu và trình bày các vấn đề cơ bản nghe 1

Kiểm tra kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng thuyết trình

o Chuẩn đầu ra được đánh giá: A2.1, A2.2, A2.3, A2.4 , B1, B2, C3, C4

o Tỷ trọng đánh giá: 15% tổng điểm học phần

o Ma trận đánh giá

Tiêu chí đánh giá	Khung điểm				
	A	B	C	D	F
	8,5 ÷ 10	7,0 ÷ 8,4	5,5 ÷ 6,9	4,0 ÷ 5,4	< 4,0
TC1: Vận dụng kiến thức đã học về lý thuyết và thực hành tiếng Anh vào giao tiếp đời sống thông thường và tại nơi làm việc;	Vận dụng tốt	Vận dụng khá tốt	Vận dụng ở mức trung bình	Vận dụng ở mức hạn chế	Vận dụng rất hạn chế
TC2: Vận dụng kiến thức về kỹ năng và từ vựng nghe hiểu được ý chính trong các bài nói được trình bày rõ ràng về những chủ đề thường gặp trong cuộc sống, công việc hay trường học, kể cả các câu chuyện khi được diễn đạt rõ ràng bằng phương ngữ chuẩn phổ biến	Vận dụng tốt	Vận dụng khá tốt	Vận dụng ở mức trung bình	Vận dụng ở mức hạn chế	Vận dụng rất hạn chế

Tiêu chí đánh giá	Khung điểm				
	A	B	C	D	F
	8,5 ÷ 10	7,0 ÷ 8,4	5,5 ÷ 6,9	4,0 ÷ 5,4	< 4,0
TC3: Vận dụng kiến thức về kỹ năng và từ vựng nghe hiểu được ý chính trong các bài nói được trình bày rõ ràng về những chủ đề thường gặp trong cuộc sống, công việc hay trường học, kể cả các câu chuyện khi được diễn đạt rõ ràng bằng phương ngữ chuẩn phổ biến	Vận dụng tốt	Vận dụng khá tốt	Vận dụng ở mức trung bình	Vận dụng ở mức hạn chế	Vận dụng rất hạn chế
TC4: Vận dụng kiến thức về kỹ năng và từ vựng để nghe và suy luận về các chủ đề cơ bản khi được diễn đạt rõ ràng bằng phương ngữ chuẩn phổ biến	Vận dụng tốt	Vận dụng khá tốt	Vận dụng ở mức trung bình	Vận dụng ở mức hạn chế	Vận dụng rất hạn chế
TC5 : Vận dụng thành thạo kỹ năng ngoại ngữ gồm tiếng Anh đạt trình độ tương đương tối thiểu bậc 4, khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc sử dụng cho Việt nam;	Vận dụng tốt	Vận dụng khá tốt	Vận dụng ở mức trung bình	Vận dụng ở mức hạn chế	Vận dụng rất hạn chế
TC6 : Vận dụng thành thạo các kỹ năng tin học cơ bản và một số kỹ năng mềm như kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng thuyết trình, kỹ năng tư duy phản biện, kỹ năng phân tích và giải quyết vấn đề để thực hiện nhiệm vụ chuyên môn tương ứng với chuyên ngành đã học.	Vận dụng Xuất sắc	Vận dụng Tốt	Vận dụng Khá	Vận dụng Trung bình	Vận dụng Yếu
TC 7: Thể hiện ý thức trách nhiệm với bản thân, cộng đồng và đạo đức nghề nghiệp	Thể hiện tốt	Thể hiện khá tốt	Thể hiện ở mức trung bình	Thể hiện ở mức hạn chế	Thể hiện ở mức rất hạn chế
TC 8: Thể hiện tác phong làm việc khoa học, chuyên nghiệp, có ý thức học hỏi phát triển bản thân.	Thể hiện tốt	Thể hiện khá tốt	Thể hiện ở mức trung bình	Thể hiện ở mức hạn chế	Thể hiện ở mức rất hạn chế

7.3 Cách tính kết quả học tập chung của học phần

$$\Sigma = (TN \times 15 + TT \times 15 + BTHK \times 70) / 100$$

8. Các phương tiện, trang thiết bị dạy và học

- Thiết bị hỗ trợ giảng dạy: máy vi tính, máy chiếu, âm thanh
- Phòng học đảm bảo 2 sinh viên/ 1 bàn, có đủ ánh sáng, phấn, bảng
- Sinh viên khi lên lớp cần chuẩn bị đầy đủ thiết bị phục vụ cho quá trình học tập như tài liệu (có tối thiểu 1 trong số các tài liệu tham khảo tại mục 8), vở, giấy trắng, máy tính bỏ túi, thước kẻ, bút viết, ...
- Thư viện và internet phục vụ sinh viên trong quá trình học (ngoài giờ lên lớp).

9. An toàn của sinh viên và giảng viên

Để tạo một môi trường cởi mở và an toàn cho các buổi học trong lớp, giảng viên phải tôn trọng sinh viên, yêu cầu sinh viên tôn trọng giảng viên và tôn trọng lẫn nhau, tránh căng thẳng, thậm chí cả khi cần phải bày tỏ ý kiến bất đồng.

Sinh viên phải tuân thủ các quy định an toàn và an ninh học đường. Nếu có vấn đề phát sinh xảy ra, cần báo cho giảng viên và bảo vệ nhà trường biết để kịp thời xử lý. Yêu cầu đối với sinh viên (sự tham gia học tập trên lớp, quy định về thời hạn, chất lượng các bài tập về nhà,...): Chuẩn bị bài trước khi đến lớp, đi học đầy đủ, đúng giờ, tích cực tự học, tự luyện nghe thêm ở nhà.

Yêu cầu đối với sinh viên (sự tham gia học tập trên lớp, quy định về thời hạn, chất lượng các bài tập về nhà,...): Chuẩn bị bài trước khi đến lớp, đi học đầy đủ, đúng giờ, tích cực tự học, tự luyện nghe thêm ở nhà.

10. Kỷ luật, khiếu nại và hỗ trợ

- Sinh viên được chỉ được công nhận điểm đánh giá học phần khi thỏa mãn đồng thời các điều kiện sau:

+ Có mặt trên lớp tối thiểu 80% tổng số tiết môn học.

+ Không đi học muộn và bỏ học về sớm.

+ Không có gian lận trong quá trình làm bài tập đánh giá.

+ Phải tham gia đầy đủ cả 3 đánh giá.

- Sinh viên trượt tại ĐG nào vẫn tiếp tục học các phần tiếp theo và được ĐG lại 1 lần hoặc cải thiện ĐG thông qua việc thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Sinh viên không tham gia ĐG nào mà không có lý do thì ĐG đó được 0 điểm và không được phép cải thiện ĐG, có lý do sẽ được ĐG bổ sung (thời gian được sắp xếp trong quá trình học).

- Sinh viên được quyền khiếu nại về điểm bài ĐG của mình ngay sau khi nhận được kết quả. Thời gian khiếu nại kết thúc sau 1 tiết học tiếp theo kể từ khi nhận được kết quả ĐG.

- Để hoàn thành học phần này điều kiện tối thiểu sinh viên phải đạt điểm trung bình trung học phần là 5,5 điểm trở lên (theo thang điểm 10). Không đạt sinh viên sẽ phải học lại.

Sinh viên gặp bất kỳ khó khăn gì trong quá trình học tập có thể liên hệ trực tiếp với giảng viên, Trưởng khoa/bộ môn, Văn phòng hỗ trợ sinh viên, Phòng Đào tạo, Ban Thanh tra của Nhà trường để được hướng dẫn, hỗ trợ.

**Chủ tịch Hội đồng
xây dựng CTĐT ngành**

Hải Phòng, ngày ... tháng ... năm 2023
Người biên soạn

Trần Thị Ngọc Liên

Nguyễn Thị Quỳnh Hoa